

Số: 17/2019/QĐST-LĐ

*B, ngày 16 tháng 10 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Lao động thụ lý số: 46/2019/TLST - LĐ ngày 21 tháng 6 năm 2019.

**XÉT THẤY**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Công ty A.**

Địa chỉ: phường Q, quận 12, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Minh Hải – Giám đốc công ty.

- Bị đơn: **Công ty B**

Địa chỉ: khu phố X, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu An – Giám đốc công ty.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Thân Thị Liệu – Nhân viên kế toán.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty trách nhiệm hữu hạn Minh Hưng Tiến đồng ý thanh toán cho Công ty A số tiền 67.155.000đ (Sáu mươi bảy triệu, một trăm năm mươi lăm nghìn đồng).

2. Về án phí: Công ty trách nhiệm hữu hạn Minh Hưng Tiến phải chịu 1.678.875đ (Một triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi lăm đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm hòa giải thành.

Hoàn trả lại cho Công ty A số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố B theo biên lai thu số 0008247 ngày 31/5/2019.

Trong trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Đồng Nai (1);
- VKSND TP. B (2);
- Chi cục THA TP. B (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu hồ sơ – VP (3).

**THẨM PHÁN**

**Phan Thị Thu Thương**